

## **KẾ HOẠCH THỰC HIỆN TỐT NGHIỆP HỆ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY TÍN CHỈ - KHÓA 2015**

Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-CĐXD2 ngày 14 tháng 01 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Xây dựng số 2 về việc Ban hành Quy chế học vụ về đào tạo cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ chương trình đào tạo khóa 2015 và kế hoạch đào tạo năm học 2017-2018, Trường Cao Đẳng Xây Dựng Thành phố Hồ Chí Minh thông báo kế hoạch thực hiện khóa luận tốt nghiệp của sinh viên cao đẳng chính quy khóa 2015 và cao đẳng liên thông chính quy khóa 2016, như sau:

### **1. Quy định về làm đồ án/khoá luận tốt nghiệp:**

Nhà trường quy định về việc thực hiện đồ án/khoá luận tốt nghiệp hoặc học và thi học phần thay thế cho sinh viên hệ cao đẳng chính quy tín chỉ khóa 2015 & sinh viên hệ cao đẳng liên thông chính quy tín chỉ khóa 2016, cụ thể như sau:

a) Làm đồ án/khoá luận tốt nghiệp: Áp dụng cho sinh viên khối ngành kỹ thuật công nghệ khóa 2015, đủ điều kiện làm đồ án/khoá luận tốt nghiệp. Đồ án/khoá luận tốt nghiệp là học phần có khối lượng 05 tín chỉ.

b) Học và thi một số học phần thay thế: Áp dụng cho tất cả sinh viên khối ngành Kế toán - Quản trị kinh doanh khóa 2015 và sinh viên liên thông cao đẳng tín chỉ khóa 2016. Sinh viên phải đăng ký học 02 học phần chuyên môn thuộc chương trình đào tạo của ngành học có khối lượng tương đương với khoá luận tốt nghiệp, nếu chưa tích lũy đủ số tín chỉ quy định cho chương trình đào tạo.

- Sinh viên liên thông cao đẳng chính quy tín chỉ khóa 2015 được bố trí học ghép với sinh viên liên thông cao đẳng chính quy tín chỉ khóa 2016.

- Sinh viên đăng ký học tập từ 02/04 – 10/04/2018 trên cổng thông tin điện tử.

### **2. Điều kiện và thời gian làm đồ án/khoá luận**

#### **a) Điều kiện để sinh viên được đăng ký làm đồ án/khoá luận tốt nghiệp:**

- Điểm trung bình chung tích lũy tính đến thời điểm xét đạt từ 2,0 (5.5 thang điểm 10) trở lên, số tín chỉ tích lũy đạt từ 80 tín chỉ trở lên;

- Đạt yêu cầu các học phần chuyên ngành thuộc chương trình đào tạo (có danh sách các học phần đính kèm);

- Đạt yêu cầu học phần thực tập tốt nghiệp thuộc chương trình đào tạo;

- Trong mỗi học kỳ, mỗi người được hướng dẫn số lượng đồ án/ khoá luận tốt nghiệp như sau :



CHỨC DANH	HƯỚNG DẪN	THÂM NIÊN
Giảng viên	≤ 5 sinh viên	≥ 5 năm giảng dạy
Giảng viên chính, Phó Giáo sư	≤ 8 sinh viên	
Thỉnh giảng	≤ 4 sinh viên	≥ 5 năm giảng dạy

\*\*\* Sinh viên không đủ điều kiện thực hiện khóa luận đợt này sẽ được tổ chức tốt nghiệp vào đợt tháng 10/2018.

**b) Học phí và lệ phí bảo vệ tốt nghiệp:**

- Sinh viên đóng học phí theo quy định của học phần tốt nghiệp trong chương trình đào tạo.

- Đối với sinh viên thực hiện khóa luận tốt nghiệp phải đóng lệ phí bảo vệ khóa luận tốt nghiệp là 1.500.000 đồng/ sinh viên.

- Sinh viên đóng học phí, lệ phí tốt nghiệp: trước ngày 16/04/2018 tại Phòng Tài chính kế toán.

**c) Thời gian làm đồ án/khoá luận tốt nghiệp:**

- Thời gian làm đồ án/khoá luận tốt nghiệp: Tối đa 12 tuần

- Các mốc thời gian cụ thể như sau:

Stt	Công việc	Thời gian	Đơn vị chủ trì
1	Khoa công bố danh mục đề tài đồ án/khoá luận tốt nghiệp	26/03 - 05/04/2018	Khoa/ Bộ môn
2	Sinh viên đăng ký đề tài, nhận giảng viên hướng dẫn (kèm bảng điểm cá nhân, có đóng dấu đỏ của trường)	06/04 - 11/04/2018	Khoa/ Bộ môn
3	Công bố danh sách sinh viên được làm đồ án/khoá luận tốt nghiệp	12/04 - 14/04/2018	Khoa/ BM; P. Đào tạo
4	Thời gian thực hiện đồ án/khoá luận tốt nghiệp	16/04 - 30/06/2018	Khoa/ Bộ môn; Sinh viên
5	Thành lập hội đồng bảo vệ đồ án/khoá luận tốt nghiệp	02/07 - 05/07/2018	Khoa/BM; P. Đào tạo
6	Thời gian phản biện (sơ khảo) đồ án/khoá luận tốt nghiệp	06/07 - 13/07/2018	Khoa/ Bộ môn; Giảng viên
7	Thời gian bảo vệ đồ án/khoá luận tốt nghiệp	16/07 - 20/07/2018	Hội đồng

Các Khoa/ Bộ môn chuyên ngành có trách nhiệm công bố đề tài, phân công giảng viên hướng dẫn, giảng viên phản biện, giảng viên tham gia hội đồng và triển khai tổ chức thực hiện các nội dung liên nêu trên quan theo quy định hiện hành và những nội dung được cụ thể hóa trong phần sau.





### 3. Đánh giá đồ án/khoá luận tốt nghiệp:

a) Đồ án/khoá luận tốt nghiệp sau khi thực hiện xong sẽ được đánh giá tùy theo các đơn vị đào tạo lựa chọn các hình thức sau:

- Mỗi đồ án/khoá luận tốt nghiệp phải được chấm phản biện hoặc chấm sơ khảo trước khi ra Hội đồng. Trong đó, chấm phản biện do 01 cán bộ thực hiện, chấm sơ khảo do Khoa/BM thành lập hội đồng gồm 3 thành viên thực hiện. Điểm phản biện/sơ khảo đạt từ 5.0 trở lên mới được bảo vệ tốt nghiệp.
- Mỗi đồ án/khoá luận tốt nghiệp phải được bảo vệ trước Hội đồng bảo vệ đồ án/khoá luận tốt nghiệp. Hội đồng bao gồm 5 thành viên (bao gồm chủ tịch và thư ký hội đồng).

b) Điểm đánh giá đồ án/khoá luận tốt nghiệp được chấm theo thang điểm 10 như sau:

- Kết quả điểm của đồ án/khoá luận là trung bình cộng các điểm: Hướng dẫn (hệ số 1); Phản biện/ sơ khảo (hệ số 1); Trung bình cộng các điểm của 05 thành viên hội đồng bảo vệ (hệ số 3, trường hợp hội đồng có giảng viên hướng dẫn hoặc phản biện thì người hướng dẫn hoặc phản biện không cho điểm bảo vệ); được làm tròn đến 1 chữ số thập phân trước khi chuyển sang điểm chữ. Kết quả các điểm thành phần không được lệch quá 2 điểm so với điểm trung bình của hội đồng bảo vệ.
- Ý kiến nhận xét và điểm chấm được ghi trên Phiếu chấm do Khoa/BM lập;
- Sau khi bảo vệ, Khoa/ Bộ môn có trách nhiệm công bố kết quả đồ án/ khoá luận cho sinh viên và chuyển bản gốc về phòng đào tạo trong thời hạn không quá 5 ngày kể từ ngày bảo vệ;
- Điểm đồ án/khoá luận tốt nghiệp được tính vào điểm trung bình chung tích lũy của toàn khoá học.

c) Hội đồng bảo vệ đồ án/khoá luận tốt nghiệp do Khoa/BM chuyên ngành đề nghị. Trưởng khoa/BM đề nghị danh sách giảng viên chấm hoặc bảo vệ đồ án/khoá luận tốt nghiệp để Hiệu trưởng quyết định.

Người tham gia chấm hoặc bảo vệ đồ án/khoá luận phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Giảng viên trong và ngoài trường có ít nhất 5 năm giảng dạy cao đẳng trở lên;
- Công chức mời giảng ở các cơ quan hoặc doanh nghiệp có trình độ tốt nghiệp đại học hệ chính quy trở lên và có thâm niên công tác tối thiểu 5 năm.

d) Sinh viên có khoá luận tốt nghiệp bị điểm F, phải đăng ký làm lại đồ án/ khoá luận tốt nghiệp.

Yêu cầu các Phòng, Khoa/Bộ môn tổ chức thực hiện và thông báo các nội dung trên đến tất cả sinh viên có liên quan.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, ĐT.

3

HIỆU TRƯỞNG *h*



PGS.TS.KTS. *Lê Anh Đức*



**DANH SÁCH CÁC HỌC PHẦN BẮT BUỘC HOÀN THÀNH  
ĐỂ ĐIỀU KIỆN LÀM ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP HỆ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY KHÓA 2015**  
(Theo Kế hoạch số: 194 /CĐXD-ĐT, ngày 28 tháng 3 năm 2018)

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Ghi chú
<b>1. Ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng</b>				
1	23505001	Hình họa - vẽ kỹ thuật 1	3	
2	23504004	Thiết kế kiến trúc 1	3	
3	23502002	Sức bền vật liệu 1	3	
4	23502004	Cơ học kết cấu	3	
5	23501007	Bê tông cốt thép 1	2	
6	23501009	Bê tông cốt thép 2	2	
7	23501005	Nền và móng	2	
8	23506012	Kỹ thuật thi công	3	
9	23506006	Đồ án kỹ thuật thi công	2	
10	23506010	Đồ án tổ chức thi công	2	
11	23501013	Đồ án bê tông	2	
12	23401001	Thực hành tay nghề xây dựng	4	
13	23401002	Thực tập tốt nghiệp	3	
<b>2. Ngành Công nghệ kỹ thuật giao thông</b>				
1	23505001	Hình họa - vẽ kỹ thuật 1	3	
2	23700002	Thủy lực	2	
3	23501004	Cơ học đất	2	
4	23506001	Trắc địa	2	
5	23900001	Vật liệu xây dựng	3	
6	23503024	Nền móng cầu đường	2	
7	23503025	Kết cấu công trình cầu đường	4	
8	23503026	Thiết kế đường ô tô	2	
9	23503004	Đồ án Thiết kế đường ô tô	2	
10	23503005	Thi công đường ô tô	2	
11	23503010	Đồ án thi công đường ô tô	2	
12	23401001	Thực hành tay nghề xây dựng	4	
13	23503018	Thực tập tốt nghiệp	3	

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Ghi chú
<b>3. Ngành Công nghệ kỹ thuật kiến trúc</b>				
1	23504001	Cấu tạo kiến trúc 1	3	
2	23504004	Thiết kế kiến trúc 1	3	
3	23504013	Đồ án kiến trúc 2	2	
4	23504014	Đồ án kiến trúc 3	2	
5	23504015	Đồ án kiến trúc 4	2	
6	23504017	Đồ án kiến trúc 6	2	
7	23504021	Thực tập tốt nghiệp	3	
<b>4. Ngành Quản lý xây dựng</b>				
1	23601001	Kinh tế xây dựng	2	
2	23601010	Dự toán xây dựng 1	2	
3	23601009	Lập và thẩm định dự án đầu tư	2	
4	23601018	Định mức - Đơn giá	3	
5	23601013	Thực tập tốt nghiệp	3	
<b>5. Ngành Công nghệ kỹ thuật tài nguyên nước</b>				
1	23700007	Mạng lưới cấp nước	3	
2	23700008	Mạng lưới thoát nước	3	
3	23700023	Kỹ thuật xử lý nước cấp	3	
4	23700014	Kỹ thuật xử lý nước thải	3	
5	23700026	Đồ án thiết kế hệ thống cấp nước	2	
6	23700027	Đồ án thiết kế hệ thống thoát nước	2	
7	23700016	Cấp thoát nước công trình	3	